TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quyết định số: 01/2025/HS-GĐT
Ngày 17 tháng 9 năm 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Hòa

Các thành viên Hội đồng giám đốc thẩm: Ông Vàng Xuân Hiệp, ông Đoàn Hằng Hải, bà Giang Thị Vượng, bà Phạm Thị Phương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Khắc Hưng – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Huyên - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu mở phiên tòa giám đốc thẩm xét xử vụ án hình sự đối với:

Tao Văn P, tên gọi khác: không có; sinh ngày 14/4/1993, tại huyện P, tỉnh Lai Châu (nay là xã K, tỉnh Lai Châu); nơi ĐKHKTT và chỗ ở trước khi bị bắt: bản Co Muông, xã K, huyện P, tỉnh Lai Châu (nay là xã K, tỉnh Lai Châu); nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Thái; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; bố đẻ: Tao Văn M, sinh năm 1954; mẹ đẻ: Vũ Thị T, sinh năm 1958; vợ: Lò Thị I, sinh năm 1993; bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2024; tiền án, tiền sự: không. Bị báo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/6/2024.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Chị Tao Thị H, sinh năm 1991; địa chỉ: bản C, xã K, huyện P, tỉnh Lai Châu (nay là xã K, tỉnh Lai Châu).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Khoảng 20 giờ ngày 04/6/2024, do muốn có Heroine để sử dụng nhưng không có xe để đi mua Heroine nên Lù Mạnh H1 gọi điện cho Tao Văn P bảo P đến nhà H1 có việc. Khi P đến nhà H1. H1 bảo P góp tiền để đi mua Heroine về sử dụng, P đồng ý và đưa cho H1 số tiền 100.000 đồng để H1 đi mua Heroine. H1 mượn xe của P để đi mua Heroine còn P đợi ở nhà H1. H1 điều khiển xe của P đi mua được 01 gói Heroine với giá 350.000 đồng (P góp 100.000 đồng;

Hưởng góp 250.000 đồng). Khi H1 mua được H2 về đến nhà thì bị tổ công tác Công an xã K phát hiện bắt quả tang. Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói chất ma túy, loại chất bột màu trắng, được gói bằng mảnh nilon màu xanh và mảnh giấy bạc; 01 chiếc xe mô tô loại Honda Blade, biển kiểm soát: 25B1-872.83, kèm chìa khóa xe; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Mastel; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F11.

Tại kết luận giám định số: 42/KL-GĐVV ngày 05/6/2024, của Giám định tư pháp theo vụ việc, kết luận: gói chất bột màu trắng thu giữ của Lù Mạnh H1 và Tao Văn P có khối lượng 0,32 gam. Bản kết luận giám định số 674/KL-KTHS ngày 07/6/2024, của Phòng K Công an tỉnh L, kết luận: Mẫu chất bột màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Heroine.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 128/2024/HS-ST ngày 25/9/2024 của Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ (nay là Tòa án nhân dân khu vực 3 - Lai Châu) đã quyết định:

Về tội danh: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 17, 38, 58 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Lù Mạnh H1 01 năm 07 tháng tù và bị cáo Tao Văn P 01 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của BLHS; điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 của BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy 0,286 gam Heroine còn lại sau giám định, 01 mảnh nilon màu xanh, các vỏ niêm phong; tịch thu hóa giá nộp ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu xanh thu giữ của bị cáo Lù Mạnh H1; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F11 màu tím thu của bị cáo Tao Văn P; trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị Tao Thị H 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 25B1-872.83, kèm theo giấy đăng ký xe.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Bản án hình sự sơ thẩm nêu trên không có kháng cáo, không bị kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm nên đã có hiệu lực pháp luật.

Tại Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số: 01/2025/KN-HS ngày 12/8/2025, Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu đã kháng nghị một phần bản án hình sự sơ thẩm số 128/2024/HS-ST ngày 25/9/2024 của Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ (nay là Tòa án nhân dân khu vực 3 - Lai Châu); đề nghị Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu xét xử giám đốc thẩm hủy bản án sơ thẩm nêu trên về phần xử lý vật chứng là 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát: 25B1-872.83, kèm theo chìa khóa xe, chứng nhận đăng ký xe mang tên bị cáo Tao Văn P để xét xử sơ thẩm lại theo đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên toà giám đốc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu nhất trí đối với kháng nghị của Chánh án TAND tỉnh Lai Châu và có ý kiến như sau:

- Về thẩm quyền và thời hạn kháng nghị giám đốc thẩm:

Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số: 01/2025/KN-HS ngày 12/8/2025 của Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu đảm bảo đúng quy định tại Điều 372, 379 BLTTHS; khoản 40, 41 Điều 1 Luật sửa đổi bổ sung một số Điều của Bộ luật tố tụng hình sự số 99/2025/QH15 ngày 27/6

- Về tính có căn cứ, hợp pháp của kháng nghị:

TAND cấp sơ thẩm xác định Tao Thị H là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án và áp dụng khoản 2 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS để tuyên xử Trả lại cho chị Tao Thị H 01 xe mô tô có BKS 25B1-872.83 kèm theo giấy đăng ký xe là không có căn cứ pháp luật, có sai lầm nghiêm trọng trong việc đánh giá tài liệu chứng cứ, xác định sai tư cách tham gia tố tụng của chị Tao Thị H, bởi lẽ:

+ Tại biên bản bắt người phạm tội quả tang (BL số 01 đến 02) ghi rõ thu giữ 01 xe máy kèm chìa khóa nhãn hiệu HONDA Blade BKS 25B1-872.83 màu đen trắng cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng bên trong máy. Lù Mạnh H1 và Tao Văn P đều khai nhận chiếc xe máy trên là của Tao Văn P.

+ Tại bản sao chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 25013694 ngày 13/01/2022 (BL số 104) thể hiện tên chủ xe Tao Văn P địa chỉ bản C, K, P, Lai Châu. Biển số đăng ký 25B1- 872.83.

+ Tại các bản khai của bị cáo Lù Mạnh H1 (BL số 160,161,162,163) Lù Mạnh H1 đều khai hỏi P mượn xe máy của P để đi mua Heroine, P đã đưa xe và chìa khóa cho bị cáo H1 để đi mua Heroine.

+ Tại các bản khai của bị cáo Tao Văn P (BL số 179, 180, 187, 188, 191,192) đều khai đã đưa cho H1 mượn xe máy BKS 25B1-872.83 để đi mua Heroine về để cả 2 cùng sử dụng. Biết H1 mượn xe để đi mua Heroine nhưng vẫn cho mượn, xe máy BKS 25B1- 872.83 là xe của bị cáo giấy tờ mang tên bị cáo P nhưng tiền mua xe là do bố đẻ Tao Văn M cho tiền mua.

+ Tại biên bản ghi lời khai của ông Tao Văn M (BL số 200, 201): Xe mô tô BKS 25B1- 872.83 là xe tôi mua vào năm 2022 giá 20.000.000đ do tuổi cao sức yếu không đi được, vợ chồng P hiện đang ở cùng nên để cho P đứng tên xe và đăng ký mang tên con trai là Tao Văn P.

+ Tại đơn xin trả lại tài sản của ông Tao Văn M (BL số 202): Chiếc xe mô tô BKS 25B1-872.83 nhãn hiệu HONDA loại Blade đăng ký mang tên Tao Văn P là của tôi, do tuổi cao không điều khiển được xe nên để cho con trai đứng tên trên giấy tờ xe, việc con trai điều khiển xe đi mua ma túy ông không biết gì. Do gia đình chỉ có 01 chiếc xe máy là phương tiện đi lại, hiện con dâu và các

cháu không có phương tiện đi lại nên tôi làm đơn này mong Cơ quan điều tra tạo điều kiện cho xin lại chiếc xe mô tô.

+ Tại thống kê tài liệu có trong hồ sơ vụ án kèm theo Biên bản bàn giao hồ sơ vụ án (BL hồ sơ số 224, 225, 226) theo đó Hồ sơ vụ án do Điều tra viên lập có 226 bút lục được đánh số từ 01 đến 226.

+ Biên bản ghi lời khai Tao Thị H do Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ lấy lời khai nội dung: Tao Thị H và Tao Văn P là 2 chị em ruột. Chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA Blade BKS 25B1- 872.83 đăng ký mang tên Tao văn P là của H, H mua của P với giá 12.000.000đ vào ngày 15/02/2024 (BL số 230a là tài liệu không được đóng dấu bút lục của CQĐT hoặc của VKSND).

+ Hợp đồng mua bán xe máy nội dung: Ngày 15/2/2024 giữa Tao văn P và Tao Thị H ký hợp đồng mua bán xe BKS 25B1- 872.83 với giá 12.000.000đ. Hợp đồng chỉ có hai bên mua và bán ký không có sự chứng kiến của người làm chứng, không có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền. Thỏa thuận về lệ phí, thuế liên quan lại xác định là xe ô tô (BL hồ sơ số 230b là tài liệu không được đóng dấu bút lục của CQĐT hoặc của VKSND).

+ Tại biên bản hỏi cung bị can Tao Văn P (BL số 233) P khai: Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 25B1- 872.83 mà bị cáo cho H1 mượn để đi mua Heroine là xe của bố tôi Tao Văn M mua mới nhưng do bố tôi tuổi cao hơn nữa tôi thì đang lại ở cùng bố mẹ nên bố để cho đứng tên trên giấy tờ xe. Việc tôi sử dụng xe đi mua Heroine thì bố tôi không biết gì.

Như vậy: Lời khai của bị cáo P không thể hiện có sự việc chuyển nhượng xe máy giữa bị cáo với chị gái là H, mâu thuân với biên bản ghi lời khai của Tao Thị H theo BL số 230a.

+ Tại thống kê bút lục do Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ lập kế tiếp từ BL số 227 đến 245 (BL số 245) không có thống kê BL số 230a và 230b; trong hồ sơ vụ án không có tài liệu nào thể hiện KSV giải trình, báo cáo về việc bổ sung bút lục.

Với các tài liệu chứng cứ nêu trên cho thấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA Bleda BKS 25B1- 872.83 cũng như Giấy chứng nhận đăng ký xe đều xác định chủ sở hữu là Tao Văn P.

Mặc dù trong hồ sơ có Hợp đồng mua bán xe giữa Tao Văn P với Tao Thị H, có lời khai của Tao Thị H về việc mua bán xe tuy nhiên BL số 230a và 230b không được đóng dấu bút lục, không được thống kê bút lục có trong hồ sơ vụ án như vậy không đảm bảo đúng quy định của pháp luật và không có giá trị pháp lý có ý nghĩa chứng minh người sở hữu chiếc xe mô tô là Tao Thị H, từ đó cấp sơ thẩm xác định Tao Thị H là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án này là không chính xác.

Việc HĐXX sơ thẩm căn cứ 02 tài liệu, chứng cứ nêu trên để xác định chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA Bleda BKS 25B1- 872.83, chứng nhận đăng ký xe mang tên bị cáo Tao Văn P và xác định chị Tao Thị H là chủ sử hữu hợp pháp và đưa chị H vào tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án là xác định sai tư cách người tham gia tố tụng và trả lại cho chị H chiếc xe mô tô trên là sử dụng các tài liệu, chứng cứ không hợp pháp, không được thu thập theo đúng trình tự quy định tại BLTTHS năm 2015 cũng như các quy định pháp luật khác như Điều 35 Thông tư liên tịch số 04/2018/TTLT-VKSNDTC- BCA-BQP thông tư liên tịch quy định về phối hợp giữa CQĐT, VKS trong việc thực hiện một số quy định của BLTTHS.

Điểm b khoản 2 Điều 35 TTLT quy định: *"Trong giai đoạn truy tố, biên bản, tài liệu do Kiểm sát viên thu thập phải được đưa vào hồ sơ vụ án, đóng dấu bút lục ở góc bên phải của từng trang biên bản, tài liệu và đánh số thứ tự tiếp theo trong hồ sơ vụ án do Điều tra viên chuyển đến; không được thay đổi thứ tự bút lục trong hồ sơ vụ án. Quá trình đóng dấu và đánh số bút lục, nếu có sự nhầm lẫn hoặc tẩy xóa bút lục thì Kiểm sát viên phải tổng hợp, ký xác nhận vào bảng thống kê tài liệu và có báo cáo giải trình về lý do nhầm lẫn, tẩy xóa bút lục; báo cáo giải trình của Kiểm sát viên được đưa vào hồ sơ vụ án".*

Từ những phân tích, đánh giá nêu trên, có căn cứ xác định bản án sơ thẩm có sai lầm trong việc xác định tư cách tham gia tố tụng dẫn đến quyết định trả lại cho chị Tao Thị H 01 xe mô tô BKS 25B1-872.83 kèm theo giấy đăng ký xe và áp dụng khoản 2 Điều 47 BLHS và điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS là sai lầm nghiêm trọng trong việc sử dụng tài liệu, chứng cứ và áp dụng pháp luật. Do đó, kháng nghị Giám đốc thẩm của Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu là có căn cứ, hợp pháp.

- Về quan điểm giải quyết đối với kháng nghị: Căn cứ khoản 40, 41 Điều 1 Luật sửa đổi bổ sung một số Điều của Bộ luật tố tụng hình sự số 99/2025/QH15 ngày 27/6/2025; Điều 388; Điều 391 BLTTHS năm 2015:

+ Chấp nhận kháng nghị số 01/2025/KN-HS ngày 12/8/2025 của Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu đối với bản án sơ thẩm số 128/2024/HS-ST ngày 25/9/2024 của Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ (nay là TAND khu vực 3- Lai Châu).

+ Đề nghị Uỷ ban thẩm phán Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu hủy một phần bản án sơ thẩm số 128/2024/HS-ST ngày 25/9/2024 của TAND huyện Phong Thổ (nay là TAND khu vực 3- Lai Châu) về việc trả lại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là chị Tao Thị H 01 xe mô tô có BKS 25B1-872.83 kèm theo giấy đăng ký xe để xét xử lại theo đúng quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Hành vi, quyết định của Tòa án cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục đúng quy định của pháp luật, không bị kháng cáo, kháng

nghị theo thủ tục phúc thẩm. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng thực hiện đều hợp pháp

[2] Về thủ tục tố tụng Kháng nghị của Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu là có căn cứ, hợp pháp theo quy định tại khoản 40, 41 Điều 1 Luật sửa đổi bổ sung một số Điều của Bộ luật tố tụng hình sự số 99/2025/QH15 ngày 27/6/2025; Các Điều 371, 378, 379, 380 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[3] Về tội danh, hình phạt:

Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà sơ thẩm phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Hồi 20 giờ 50 phút ngày 04/6/2024, tại nhà của Lù Mạnh H1, thuộc bản H, xã K, huyện P, tỉnh Lai Châu (nay là xã K, tỉnh Lai Châu) tổ công tác Công an xã K bắt quả tang Lù Mạnh H1 và Tao Văn P đang tàng trữ trái phép 01 gói chất ma túy, dạng chất bột màu trắng.

Tại kết luận giám định số: 42/KL-GĐVV ngày 05/6/2024, của Giám định tư pháp theo vụ việc, kết luận: gói chất bột màu trắng thu giữ của Lù Mạnh H1 và Tao Văn P có khối lượng 0,32 gam. Bản kết luận giám định số 674/KL-KTHS ngày 07/6/2024, của Phòng K Công an tỉnh L, kết luận: Mẫu chất bột màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Heroine.

Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Lù Mạnh H1 01 năm 07 tháng tù; bị cáo Tao Văn P 01 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS là có căn cứ pháp luật, đúng người, đúng tội, đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng:

Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của BLHS; điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 của BLTTHS

- Đối với những vật chứng: 0,286 gam Heroine còn lại sau giám định, 01 mảnh nilon màu xanh, các vỏ niêm phong là công cụ, vật cấm tàng trữ thì bị tịch thu tiêu hủy. 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu xanh, thu giữ của bị cáo Lù Mạnh H1; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F11 màu tím, thu của bị cáo Tao Văn P là công cụ dùng vào việc phạm tội thì tịch thu hóa giá nộp ngân sách Nhà nước là có căn cứ pháp luật.

- Đối với vật chứng là 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát: 25B1-872.83, kèm theo chìa khóa xe, chứng nhận đăng ký xe mang tên bị cáo Tao Văn P, Tòa án cấp sơ thẩm quyết định trả lại cho chị Tao Thị H. Xét thấy:

Chiếc xe mô tô biển kiểm soát: 25B1-872.83 đăng ký mang tên chính chủ Tao Văn P, được cơ quan nhà nước có thẩm quyền công nhận quyền sở hữu.

Tài liệu trong hồ sơ thể hiện, ngày 15/02/2024, bị cáo Tao Văn P bán xe máy nêu trên cho chị Tao Thị H (chị gái) bằng Hợp đồng mua bán tài sản nhưng

hợp đồng mua bán tài sản không hợp pháp về hình thức (hợp đồng chỉ có hai bên mua và bán ký không có sự chứng kiến của người làm chứng, không có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền. Thỏa thuận về lệ phí, thuế liên quan lại xác định là xe ô tô). Mặt khác, lời khai của bị cáo Tao Văn P đều thể hiện chiếc xe này là của bị cáo, giấy đăng ký xe mang tên của bị cáo và tiền mua xe do ông Tao Văn M - là bố đẻ của bị cáo cho; không có lời khai nào thể hiện đã bán chiếc xe mô tô này cho chị H.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa sơ thẩm. Có đủ cơ sở để xác định chiếc xe mô tô biển kiểm soát: 25B1-872.83, kèm theo giấy đăng ký xe mà bị cáo Lù Mạnh H1 sử dụng làm phương tiện đi mua Heroine vào ngày 04/6/2024 thuộc quyền sở hữu hợp pháp của bị cáo Tao Văn P.

Về áp dụng pháp luật: Bị cáo Tao Văn P biết bị cáo Lù Mạnh H1 mượn xe mô tô của mình để đi mua Heroine mang về để cả hai người cùng sử dụng, nhưng vẫn cho mượn. Trong trường hợp này, chiếc xe là phương tiện phạm tội. Toà án cấp sở thẩm quyết định trả cho chị Tao Thị H là không đúng trong việc áp dụng pháp luật. Căn cứ điểm a khoản 1, khoản 3 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự thì chiếc xe mô tô biển kiểm soát: 25B1-872.83, kèm theo giấy đăng ký xe phải bị tịch thu, nộp vào ngân sách Nhà nước. Cần phải hủy phần quyết định xử lý vật chứng là chiếc xe mô tô biển kiểm soát: 25B1-872.83, kèm giấy tờ xe mà bản án sơ thẩm đã tuyên để xét xử lại theo đúng quy định của pháp luật.

Do vậy, việc Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu kháng nghị giám đốc thẩm bản án số đối với Bản án hình sự sơ thẩm số:128/2024/HS-ST ngày 25/9/2024 của Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ (nay là Tòa án nhân dân khu vực 3 - Lai Châu) về phần xử lý vật chứng là chiếc xe mô tô biển kiểm soát: 25B1-872.83, kèm theo giấy đăng ký xe để xét xử lại theo đúng quy định của pháp luật là có căn cứ và hợp pháp cần chấp nhận.

[5] Ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu tại phiên tòa là có căn cứ và được chấp nhận toàn bộ.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm đã có hiệu lực pháp luật không bị kháng nghị giám đốc thẩm tiếp tục có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 40, 41 Điều 1 của Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Bộ luật Tố tụng hình sự số 99/2025/QH15 ngày 27/6/2025, Điều 382, khoản 3 Điều 388 và Điều 391 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

1. Chấp nhận Quyết định kháng nghị số: 01/2025/KN-HS ngày 12/8/2025 của Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu.

2. Huỷ một phần Bản án hình sự sơ thẩm số: 128/2024/HS-ST ngày 25/9/2024 của Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, nay là Tòa án nhân dân khu vực 3 - Lai Châu về phần xử lý vật chứng là chiếc xe mô tô biển kiểm soát: 25B1-872.83, kèm theo giấy đăng ký xe để xét xử lại.

3. Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm số: 128/2024/HS-ST ngày 25/9/2024 của Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, nay là Tòa án nhân dân khu vực 3 - Lai Châu không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật.

4. Quyết định của Hội đồng giám đốc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

Giao hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân Khu vực 3- Lai Châu xét xử sơ thẩm lại theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- THADS tỉnh Lai Châu;
- Công an tỉnh Lai Châu;
- Người bị kết án;
- Người có QLNVLQ;
- TAND KV3-Lai Châu;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. ỦY BAN THẨM PHÁN
CHÁNH ÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Xuân Hòa